

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Bản án số: **130/2022/HSST**

Ngày: 09/6/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Thủy và bà Hồ Thị Phi Phương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2022/HSST ngày 25 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 24/5/2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Đình T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/3/1993, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố L1, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 148 đường B, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Huỳnh Đình D, sinh năm 1956; con bà: Bùi Thị N, sinh năm 1960; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà. Sau đó làm lao động tự do. Tháng 3/2018, tham gia nghĩa vụ quân sự tại Đại đội 3, Tiểu đoàn 14, Sư đoàn 324, Quân khu 4 đóng quân tại tỉnh Nghệ An. Tháng 01/2020, xuất ngũ trở về địa phương. Sau đó làm bảo vệ tại Trung tâm bảo tồn di tích cố đô Huế cho đến ngày gây án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Trần T, sinh năm 1980. Địa chỉ: 27 đường H, phường A, thành phố Huế, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Huỳnh Đình D, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thành phố Huế, có mặt.

Người làm chứng:

Bà Phan Thị T, sinh năm 1960. Địa chỉ: 20 đường T, phường Đ, thành phố Huế, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1991. Địa chỉ: 20 đường T, phường Đ, thành phố Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/11/2021, trong quá trình ngồi ăn uống cùng bạn bè tại số 76 Đinh Tiên Hoàng, phường Đông Ba, thành phố Huế, Huỳnh Đình T kể chuyện liên quan đến chị Nguyễn Thị D, người T có yêu trước đây, nay có bạn trai thường đến chơi và đỗ xe ô tô trước nhà chị D nên T tức giận và nảy sinh ý định đập phá xe ô tô này.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-325.36 đi về. Khi đi ngang nhà của chị D ở số 20 đường T, phường Đ, thành phố Huế, T thấy có 01 chiếc xe ô tô hiệu Hyundai Accent, màu đỏ, biển kiểm soát 75A-128.09 của anh Nguyễn Trần T đang đỗ ở phía trước nhà nên dừng xe lại. T nhặt 01 cục đá bên lề đường đập vỡ 01 mặt kính gương chiếu hậu bên trái, 01 kính chiếu hậu bên phải và 01 kính cửa trước bên phải của xe ô tô kiểm soát 75A-128.09 rồi bỏ đi.

Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, anh Nguyễn Trần T phát hiện xe ô tô của mình bị hư hỏng nên đến cơ quan công an trình báo.

Quá trình truy xét, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xác định được Huỳnh Đình T là người đập phá làm hư hỏng xe ô tô của anh Nguyễn Trần T.

Vật chứng thu giữ: Mảnh kính vỡ thu được trên thảm sàn dưới ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát 75A-128.09.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL- HĐĐG ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Trị giá tài sản hư hỏng bị thiệt hại gồm kính trước bên phải, gương chiếu hậu bên phải, mặt kính gương chiếu hậu bên trái và công sửa chữa của xe ô tô hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 75A-128.09, tại thời điểm ngày 22/11/2021 là 7.815.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Trần T không yêu cầu gì về mặt dân sự, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với ông Huỳnh Đình D cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 75D1-325.36 nhưng ông D không biết bị cáo dùng làm phương tiện trong quá trình phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Huỳnh Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Đình T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Đình T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mảnh kính vỡ thu được trên thảm sàn dưới ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát 75A-128.09.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 22/11/2021, tại trước nhà số 20 đường T, phường Đ, thành phố Huế, Huỳnh Đình T đã dùng 01 cục đá đập vỡ kính cửa trước bên phải, gương chiếu hậu bên phải và mặt kính gương chiếu hậu bên trái xe ô tô hiệu Hyundai Accent, màu đỏ, biển kiểm soát 75A-128.09 của anh Nguyễn Trần T. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại được định giá là 7.815.000 đồng. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Đình T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, có 02 năm tham gia quân đội làm nghĩa vụ quân sự, gia đình có công với cách mạng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhận thấy bị cáo có thể tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, là phù hợp, đảm bảo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mảnh kính vỡ thu được trên thảm sàn dưới ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát 75A-128.09, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với ông Huỳnh Đình D cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 75D1-325.36 nhưng ông D không biết bị cáo dùng làm phương tiện trong quá trình phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Đình T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đình T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Đình T cho Ủy ban nhân dân phường Phường Đức, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Huỳnh Đình T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Huỳnh Đình T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

Tịch thu tiêu hủy mảnh kính vỡ thu được trên thảm sàn dưới ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát 75A-128.09.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo;bị hại;người LQ
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Về tố tụng: hoạt động điều tra, kiểm sát điều tra và truy tố có thiếu sót như sau: Trong bản kết luận điều tra và cáo trạng đều thể hiện ông Huỳnh Đình Duy là bố của bị cáo Huỳnh Đình Ty cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 75D1-325.36 nhưng ông Duy không biết bị cáo dùng làm phương tiện trong quá trình phạm tội, tuy nhiên trong hồ sơ không thể hiện lời khai của ông Huỳnh Đình Duy về vấn đề này là vi phạm quy định tại điều 94 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau
2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẻ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.
3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.
4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.
5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Quang bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Lê Thị Thuỷ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề xuất tại phiên tòa, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.